**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**Lớp 5E. Năm học: 2024-2025**

**Tuần: 35 Từ ngày12/5/2025đến ngày 16/5/2025**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Thứ** | **Ngày** | **Buổi** | **Môn** | **Số tiết C/trình** | **Tên bài dạy** |
| **2** | **12/5** | **Sáng** | Tiếng việt  Tiếng việt | 239  240 | Ôn tập cuối năm T8  Ôn tập cuối năm t9 |
| **Chiều** | Toán  Công nghệ  HĐTN | 171  35  104 | Em vui học Toán  Kiểm tra đánh giá cuối năm  SHDC:Kỉ niệm ngày sinh Bác Hồ |
| **3** | **13/5** | **Sáng** | Toán  Tiếng việt  Mĩ thuật | 172  241  35 | Em vui học Toán  Ôn tập cuối năm T10  Kiểm tra đánh giá cuối năm |
| **Chiều** | Khoa học  Khoa học | 69  70 | Ôn tập cuối năm  Kiểm tra định kì cuối năm |
| **4** | **14/5** | **Sáng** | Tiếng việt Toán  LS\_Đl | 242  173  69 | Ôn tập cuối năm t11  Ôn tập chung  Ôn tập cuối năm |
| **5** | **15/5** | **Sáng** | Tiếng việt  Toán  HĐTN  Đạo đức | 243  174  105  35 | Ôn tập cuối năm T12  Ôn tập chung  SHTCĐ:Tổng kết hành trình trải nghiệm  Ôn tập đánh giá cuối năm |
| **Chiều** |  |  |  |
| **6** | **16/5** | **Sáng** | Toán  Tiếng việt  Tiếng việt  LS\_Đl  HĐTN | 175  244  245  70  106 | Kiểm tra định kì 2  Ôn tập cuối năm t13  Ôn tập cuối năm t14  Kiểm tra định kì cuối năm  SHL:Buổi tổng kết năm học |
| **Chiều** |  |  |  |

Tổ trưởng Ngày 9 tháng 5 năm 2025

Giáo viên

Trương Công Lý Nguyễn Thế Đại

**Thứ Hai ngày 12 tháng 5 năm 2025**

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**TIẾNG VIỆT – LỚP 5E**

**ÔN TẬP CUỐI NĂM ( TIẾT 8) – TIẾT 239**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Đánh giá kĩ năng đọc thành tiếng, HTL của HS. HS đọc trôi chảy, đạt tốc độ 95-100 tiếng/ phút, thuộc lòng các khổ thơ, dòng thơ đã HTL trong nửa cuối học kì II.

- Thực hiện được các BT, qua đó củng cố kĩ năng viết đoạn văn nêu ý kiến về một hiện tượng xã hội.

- Bồi dưỡng phẩm chất nhân ái (yêu nước), chăm chỉ (kiên trì, quyết tâm trong học tập).

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

Máy tính, ti vi

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **5’**  **25’**  **5’** | **1. HĐ mở đầu**  - GV cho HS hát 1 bài  - GV yêu cầu HS nêu lại tên các chủ điểm đã học  - GV giới thiệu bài, nêu yêu cầu cần đạt của tiết học.  **2. HĐ Luyện tập**  **Hoạt động 1: *Đánh giá kĩ năng đọc thành tiếng, học thuộc lòng***  - GV căn cứ vào số HS trong lớp, phân phối thời gian hợp lí để kiểm tra được 10% số HS trong lớp.  - GV tổ chức cho HS lên bốc thăm đoạn, bài đọc và câu hỏi đọc hiểu.  - GV gọi HS đọc đoạn, bài văn (không nhất thiết phải đọc hết); trả lời CH đọc hiểu  - GV nhận xét, chấm điểm theo hướng dẫn tại các văn bản chỉ đạo hiện hành.  - Những HS đọc chưa đạt sẽ ôn luyện tiếp để kiểm tra lại.  - GV tuyên dương và nhăc nhở những HS còn chậm kí năng đọc rèn luyện thêm.  ***Hoạt động 2: Ôn tập về kĩ năng viết đoạn văn nêu ý kiến về một hiện tượng xã hội***  **2.1. Làm việc độc lập**  - Trong khi chờ đến lượt kiểm tra đọc thành tiếng và HTL, mỗi HS tự đọc thầm và làm BT trong SGK.  **2.2 Báo cáo kết quả làm bài tập**  BT1:  - GV gọi HS đọc yêu cầu bài tập  - GV yêu cầu HS thảo luận nhóm đôi, nêu tên một số hiện tượng (vấn đề) xã hội mà các em quan tâm, mong muốn có ý kiến.  - Gv mời các nhóm trình bày kết quả.  **-** GV yêu cầu các nhóm lắng nghe và nhận xét bổ sung  - GV nhận xét chung  BT2:  - GV gọi HS đọc yêu cầu bài tập  - GV cho HS làm cá nhân viết nhanh những gì em cần phải có trong khi viết đoạn văn nêu ý kiến về một hiện tượng xã hội.  - GV gọi HS trình bày, có thể chụp ảnh chiếu lên tivi cho cả lớp quan sát.  - GV nêu nhận xét của mình, qua đó, giúp HS cả lớp rút kinh nghiệm về việc viết đoạn văn nêu ý kiến về một hiện tượng xã hội.  **3. HĐ Vận dụng**  - GV nhận xét tiết học.  - Nhắc HS đọc thành tiếng chưa đạt chuẩn, chuẩn bị để kiểm tra lại vào buổi sau | **\*** HSKT hát theo  - Lớp phó văn nghệ cho lớp hát  - HS nêu tên các chủ điểm.  - HS lắng nghe.  \* HSKT luyện đọc vần, bảng chữ cái  + Từng HS lên bốc thăm để chọn đoạn, bài đọc hoặc đọc thuộc lòng, kèm CH đọc hiểu.  - HS đọc  - Học sinh chú ý lắng nghe.  - HS rèn luyện đọc thêm ở nhà.  - HS lắng nghe và khen ngợi bạn.  - HS đọc thầm bài và làm BT trong SGK.  - HS đọc yêu cầu  - HS thực hiện theo hướng dẫn  - HS chia sẻ ý kiến của nhóm mình.  - HS nhận xét bổ sung.  - HS đọc yêu cầu  - HS làm cá nhân.  - HS đọc bài của mình, HS khác nhận xét bổ sung.  - HS lắng nghe.  - HS lắng nghe. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

.................................................................................................................................

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN: TIẾNG VIỆT – LỚP 5E**

**ÔN TẬP CUỐI NĂM ( TIẾT 9) – Tiết 240**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Tiếp tục đánh giá kĩ năng đọc thành tiếng, HTL của HS.

- Thực hiện được các BT, qua đó hệ thống hoá kiến thức về dấu câu đã học ở lớp 5E và cấp Tiểu học.

- Bồi dưỡng phẩm chất chăm chỉ trong học tập để viết văn bản, ngôn ngữ, dấu câu đúng khi viết bài.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

Máy tính, ti vi

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **5’**  **25’**  **5’** | **1. HĐ mở đầu**  - GV cho HS hát 1 bài  - GV yêu cầu HS nêu lại tên các chủ điểm đã học  - GV giới thiệu bài, nêu yêu cầu cần đạt của tiết học.  **2. HĐ Luyện tập**  **Hoạt động 1: *Đánh giá kĩ năng đọc thành tiếng, học thuộc lòng***  - GV căn cứ vào số HS trong lớp, phân phối thời gian hợp lí để kiểm tra được 10% số HS trong lớp.  - GV tổ chức cho HS lên bốc thăm đoạn, bài đọc và câu hỏi đọc hiểu.  - GV gọi HS đọc đoạn, bài văn (không nhất thiết phải đọc hết); trả lời CH đọc hiểu  - GV nhận xét, chấm điểm theo hướng dẫn tại các văn bản chỉ đạo hiện hành.  - Những HS đọc chưa đạt sẽ ôn luyện tiếp để kiểm tra lại.  - GV tuyên dương và nhăc nhở những HS còn chậm kí năng đọc rèn luyện thêm.  ***Hoạt động 2: Ôn tập về dấu câu***  **2.1. Làm việc độc lập**  - Trong khi chờ đến lượt kiểm tra đọc thành tiếng và HTL, mỗi HS tự đọc thầm và làm BT trong SGK.  **2.2 Báo cáo kết quả làm bài tập**  BT1:  - GV gọi HS đọc yêu cầu bài tập  - GV yêu cầu HS làm việc cá nhân  - Gv mời HS trình bày kết quả.  + Tìm dấu gạch ngang và dấu gạch nối trong đoạn văn  + Chúng được dùng để làm gì?  + Chúng được viết khác nhau như thế nào?  - GV nhận xét, kết luận  + Mẩu truyện có 3 dấu gạch ngang. Một dấu gạch ngang được dùng để đánh dấu bộ phận chú thích, giải thích (*– Cậu bé nói một cách tự hào, mắt lấp lánh niềm vui.*) Hai dấu gạch ngang còn lại đánh dấu lời nói của nhân vật trong đối thoại. Giữa dấu gạch ngang với các tiếng đứng trước hoặc sau dấu đó có khoảng cách rộng bằng một chữ cái.  + Mẩu truyện có 2 dấu gạch nối được dùng để nối các tiếng trong những bộ phận của tên riêng nước ngoài gồm nhiều tiếng (Oát-xơn, Nô-ben). Giữa dấu gạch nối với các tiếng đứng trước và sau dấu đó không có khoảng cách. Chúng được viết liền với nhau.  BT2:  - GV gọi HS đọc yêu cầu bài tập  - GV cho HS làm việc nhóm 2, tìm các dấu câu còn lại và cho biết tác dụng của chúng.  - GV gọi HS trình bày, có thể chụp ảnh chiếu lên tivi cho cả lớp quan sát.  - GV chiếu đáp án.   |  |  |  | | --- | --- | --- | | **Số TT** | **Dấu câu** | **Tác dụng** | | 1 | Chấm | Đánh dấu chỗ kết thúc câu kể. | | 2 | Chấm hỏi | Đánh dấu chỗ kết thúc câu hỏi. | | 3 | Chấm than | Đánh dấu chỗ kết thúc câu cảm, câu khiến. | | 4 | Phẩy | Ngăn cách trạng ngữ với chủ ngữ và vị ngữ, ngăn cách các từ ngữ có cùng nhiệm vụ trong câu. | | 5 | Ngoặc đơn | Đánh dấu bộ phận chú thích, giải thích. | | 6 | Ngoặc kép | Đánh dấu lời nói của nhân vật. |   **3. HĐ Vận dụng**  - GV nhận xét tiết học.  - Nhắc HS đọc thành tiếng chưa đạt chuẩn, chuẩn bị để kiểm tra lại vào buổi sau | **\* HSKT hát theo**  - Lớp phó văn nghệ cho lớp hát  - HS nêu tên các chủ điểm.  - HS lắng nghe.  \* HSKT luyện viết vần  + Từng HS lên bốc thăm để chọn đoạn, bài đọc hoặc đọc thuộc lòng, kèm CH đọc hiểu.  - HS đọc  - Học sinh chú ý lắng nghe.  - HS rèn luyện đọc thêm ở nhà.  - HS lắng nghe và khen ngợi bạn.  - HS đọc thầm bài và làm BT trong SGK.  - HS đọc yêu cầu  - HS thực hiện theo hướng dẫn  - HS chia sẻ ý kiến của mình.  - HS nhận xét bổ sung.  - HS đọc yêu cầu  - HS làm việc nhóm.  - HS đọc bài của mình, HS khác nhận xét bổ sung.  + Trong mẩu truyện còn có các dấu chấm, chấm hỏi, chấm than, phẩy, ngoặc đơn, ngoặc kép.  - HS lắng nghe.  - HS lắng nghe. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

.................................................................................................................................

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN TOÁN – LỚP 5E**

**BÀI 89 : EM ÔN LẠI NHỮNG GÌ ĐÃ HỌC** (Tiết 2) **– TIẾT 170**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Đọc và mô tả được các số liệu ở dạng bảng thống kê số liệu, biểu đồ hình cột, biểu đồ hình quạt tròn.

- Sắp xếp được số liệu vào biểu đồ hình quạt tròn (không yêu cầu HS vẽ hình).

- Vận dụng các kiến thức đã học để giải quyết vấn đề thực tế.

- Chăm chỉ trong tính toán và làm bài; trung thực trong đánh giá kết quả học tập cả bản thân, của bạn; có trách nhiệm trong hoạt động nhóm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC.**

**1. Giáo viên**

- Ti vi, máy tính, bài trình chiếu PPT.

- SGK, SGV Toán 5 tập 2 bộ sách Cánh Diều.

**2. Học sinh**

- SGK, Vở Bài tập Toán 5 tập 2 bộ sách Cánh Diều,dụng cụ đóng vai

**III.CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **THỜI GIAN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **5’** | **1. Hoạt động khởi động**  **Bài 1**. - GV có thể kiểm tra bài cũ bằng trò chơi lật mảnh ghép với các nội dung dưới đây:  MG1: Nêu cách tính thể tích hình hộp chữ nhật  MG2: Trong biểu đồ hình quạt tròn,cả hình tròn ứng với bao nhiêu phần trăm?  MG3: Tính 50% của 84900  MG4: 40 cm = …m  - Qua mỗi lượt, GV hướng dẫn HS cả lớp nhận xét  - GV nhận xét, tổng kết hoạt động. | - HS cả lớp lắng nghe luật chơi.  - HS chơi trò chơi.  - HSKT tham gia chơi cùng bạn.  - HS nhận xét; cả lớp lắng nghe.  -HS nghe. |
| **20’** | **2. Hoạt động thực hành, luyện tập**  **Mục tiêu:**  + Đọc và mô tả được các số liệu ở dạng biểu đồ cột, biểu đồ hình quạt tròn. | |
|  | **Bài 5**  - GV gọi HS đọc bài tập 5  - Bài toán cho biết gì ?  HS quan sát các biểu đồ rồi nêu nhận xét. GV gợi ý đặt các câu nói làm nổi bật các thông tin liên quan. Chẳng hạn:  + Biểu đồ hình quạt tròn thống kê về việc gì?  + Có mấy loại hạt được thống kê?  + Mồi hình quạt tròn của biểu đồ cho ta biết thông tin gì?  - Gv yêu cầu HS xác định việc cần làm.  - Yêu cầu thảo luận nhóm 4  - HS chia sẻ kết quả  - GV chốt lại, gợi ý giúp HS nhận ra ý nghĩa của việc sử dụng các công cụ thống kê trong cuộc sống, mồi công cụ thống kê có thế mạnh riêng, vì vậy cẩn lựa chọn các công cụ thống kê để biểu diễn số liệu thống kê một cách hợp lý, linh hoạt. | \* HSKT thực hiện phép cộng trong phạm vi 100.  - HS đọc bài 5  - Biểu đồ hình quạt tròn và biểu đồ cột  - Thống kê phần trăm số hạt từng loại.  - A, B, C, D của cơ sở nhân giống lúa.Tổng số hạt là 5000 hạt.  - Hạt A 35%,B 20%,C 20%  - HS dựa vào thông tin trên biểu đồ hình quạt tròn và thông tin trong bài đề tìm số hạt của giống lúa loại C và loại D, hoàn thiện thông tin trên biểu đồ cột.  - HS thảo luận nhóm 4.  - HSKT thảo luận cùng bạn.  - HS chia sẻ trước lớp  - Chẳng hạn: Số hạt giống loại C là :  5000 : 100 x 20 = 1000 (hạt)  Phần trăm số hạt loại D là :  100%-35%-20%-20%=25%  Số hạt giống loại D là :  5000 : 100 x 25 = 1250 (hạt)  - HS lắng nghe |
| **5’** | **3. Hoạt động vận dụng, trải nghiệm**  **Mục tiêu:**  Vận dụng các kiến thức đã học để giải quyết vấn đề thực tế. | |
| **5’** | Bài 6  - GV gọi HS đọc bài tập 6  - Bài toán cho biết gì?  - Gv yêu cầu HS xác định việc cần làm.  - Làm bài vào vở bài tập,chia sẻ kết quả trong nhóm 4  - Các nhóm sẽ chia sẻ cách làm qua trò chơi đóng vai“ Người tiêu dùng thông thái”1 bạn đóng vai người mua hàng,2 bạn đóng vai người bán hàng A,B,1 bạn đóng vai người phỏng vấn  -GV đặt câu hỏi, chẳng hạn nếu mua 4 lọ thì sao và gợi ý giúp HS nhận ra :Khi quảng cáo, các đơn vị bán hàng sẽ có nhiều chiến lược đem lại cảm giác mua rẻ cho người dùng không cần tính toán cụ thể, kiểm tra giá cả để có một lựa chọn chi tiêu hợp lý của người tiêu dùng thông minh.  **Bài 7**  - GV gọi HS đọc bài tập 7  - Bài toán cho biết gì?  -Bài toán hỏi gì?  - Yêu cầu HS làm bài cá nhân, sau đó chia sẻ kết quả nhóm 2  - Yêu cầu chia sẻ trước lớp  - Khuyến khích HS chia sẻ cách nghĩ tìm ra cách làm. Đưa ra lập luận, lý lệ hợp lý cho cách giải quyết của mình.  **4. Hoạt động củng cố, nối tiếp**  - Qua bài học hôm nay, em đã học thêm được điều gì?  - Những điều đó giúp ích gì cho em trong cuộc sống hằng ngày? | - HS đọc bài tập 6  - Anh Tuấn muốn mua 3 lọ tinh dầu quế.Cửa hàng A bán mỗi lọ giá 89900 đồng với ưu đãi “Mua 2,tặng 1”.Cửa hàng B bán mỗi lọ giá 84 900 đồng với ưu đãi “Giảm 50% giá bán cho hai lọ đầu tiên”.  - Anh Tuấn nên lựa chọn mua ở cửa hàng nào có lợi hơn?  - Làm bài vào vở bài tập,chia sẻ kết quả trong nhóm 4  - Hs đóng vai  - HSKT tham gia đóng vai cùng bạn.  + Ở cửa hàng A, mua 3 lọ tinh dầu hết số tiền là 179 800 đồng.  + Ờ cửa hàng B, mua 3 lọ tinh dầu hết số tiền là 169 800 đồng.  + Nên mua ở cửa hàng B có giá rẻ hơn.  - Hs suy nghĩ trả lời  -HS lắng nghe,vận dụng khi mua hàng  - HS đọc bài tập 7  - Một hố cát có dạng hình hộp chữ nhật có chiều dài 5m,chiều rộng 1,8m.Người ta đổ vào hố cát đó một lớp cát dày 40 cm  - Hỏi người ta đã đổ vào hố cát đó bao nhiêu tấn cát,biết 1 mét khối cát nặng 1,7 tấn.  - HS làm bài cá nhân,sau đó chia sẻ kết quả nhóm 2  - Đại diện chia sẻ trước lớp  - HS giải bài toán và trình bày bài giải:  Bài giải  Đối: 40 cm = 0.4 m  Thể tích cát trong hố cát là:  5 X 1,8 X 0,4 = 3,6 (m3)  Số tần cát đã đổ vào hố cát đó là:  1,7 X 3,6 = 6,12 (tấn)  Đáp số: 6,12 tấn cát.  - Biểu đồ hình quạt tròn,biểu đồ cột,vận dụng kiến thức toán đã học tính toán để mua hàng,tính số cát.  - Em sẽ trở thành người tiêu dùng thông minh … |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**MÔN: CÔNG NGHỆ – LỚP 5E**

**ĐÁNH GIÁ CUỐI NĂM**

**Thứ Ba ngày 13 tháng 5 năm 2025**

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN: TIẾNG VIỆT – LỚP 5E**

**ÔN TẬP CUỐI NĂM ( TIẾT 10) - TIẾT 241**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Tiếp tục đánh giá kĩ năng đọc thành tiếng, HTL của HS.

- Thực hiện được các BT, qua đó hệ thống hoá và củng cố kĩ năng viết báo cáo, chương trình hoạt động, hướng dẫn hoạt động (văn bản nhật dụng).

- Bồi dưỡng phẩm chất chăm chỉ, trách nhiệm trong học tập.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

Máy tính, ti vi

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **5’**  **25’** | **1. HĐ mở đầu**  - GV cho HS vận động theo nhạc  - GV giới thiệu bài, nêu yêu cầu cần đạt của tiết học.  **2. HĐ Luyện tập**  **Hoạt động 1: *Đánh giá kĩ năng đọc thành tiếng, học thuộc lòng***  - GV căn cứ vào số HS trong lớp, phân phối thời gian hợp lí để kiểm tra được 10% số HS trong lớp.  - GV tổ chức cho HS lên bốc thăm đoạn, bài đọc và câu hỏi đọc hiểu.  - GV gọi HS đọc đoạn, bài văn (không nhất thiết phải đọc hết); trả lời CH đọc hiểu  - GV nhận xét, chấm điểm theo hướng dẫn tại các văn bản chỉ đạo hiện hành.  - Những HS đọc chưa đạt sẽ ôn luyện tiếp để kiểm tra lại.  - GV tuyên dương và nhăc nhở những HS còn chậm kĩ năng đọc rèn luyện thêm.  ***Hoạt động 2: Ôn tập về báo cáo, chương trình hoạt động, hướng dẫn hoạt động.***  **2.1. Làm việc độc lập**  - Trong khi chờ đến lượt kiểm tra đọc thành tiếng và HTL, mỗi HS tự đọc thầm và làm BT trong SGK.  **2.2 Báo cáo kết quả làm bài tập**  BT1 + BT2:  - GV gọi HS đọc yêu cầu bài tập  - GV yêu cầu HS làm việc cá nhân  - Gv mời HS trình bày kết quả.  - GV nêu nhận xét của mình, qua đó, giúp HS cả lớp rút kinh nghiệm về việc viết từng loại văn bản nhật dụng  **3. HĐ Vận dụng**  - GV nhận xét tiết học.  - Nhắc HS đọc thành tiếng chưa đạt chuẩn, chuẩn bị để kiểm tra lại vào buổi sau | \* HSKT hát cùng bạn  - HS vận động theo nhạc  - HS lắng nghe.  \* HSKT luyện viết vần, bảng chữ cái.  + Từng HS lên bốc thăm để chọn đoạn, bài đọc hoặc đọc thuộc lòng, kèm CH đọc hiểu.  - HS đọc  - Học sinh chú ý lắng nghe.  - HS rèn luyện đọc thêm ở nhà.  - HS lắng nghe và khen ngợi bạn.  - HS đọc thầm bài và làm BT trong SGK.  - HS đọc yêu cầu  - HS thực hiện theo hướng dẫn  - HS chia sẻ bài viết của mình.  - HS nhận xét bổ sung.  - HS lắng nghe. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

................................................................................................................................

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN: TOÁN – LỚP 5E**

**EM VUI HỌC TOÁN (TIẾT 1) - TIẾT 171**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Xác định được dự án nhỏ *“Điều tra độ tuổi bị cận thị của học sinh”,*xây dựng được hệ thống câu hỏi, thiết kế được phiếu điều tra để tìm hiểu thực tế.

- Năng tư chủ và tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo, năng lực tư duy và lập luận toán học, năng lực mô hình hóa toán học, năng lực giải quyết vấn đề toán học, năng lực giao tiếp và hợp tác,...

- Chăm chỉ, trung thực, có trách nhiệm với nhiệm vụ được giao.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

Máy tính, ti vi

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **5’**  **25’**  **5’** | **1. Hoạt động mở đầu**  - Khởi động qua trò chơi “Phóng viên nhỏ”: GV cử 1 bạn làm phóng viên, phỏng vấn các bạn trong lớp suy nghĩ hay hiểu biết gì về cận thị. (Phỏng vấn bạn bị cận thị trong lớp (nếu có): cảm giác khi bị cận thị.  - GV quan sát, lắng nghe hỗ trợ HS khi cần.  - Qua trò chơi, các em có suy nghĩ gì về cận thị?  - GVNX, giới thiệu bài.  **2. HĐ Luyện tập**  **Đặt vấn đề:**   * **Dự án nhỏ:** **Điều tra độ tuổi bị cận thị**   **của học sinh.**  - GV đưa thông tin thực tế về tỉ lệ cận thị hiện nay: Tỉ lệ học sinh bị cận thị ở Việt Nam đang tăng lên.  - GV đặt vấn đề: Có phải độ tuổi bắt đầu bị cận thị cũng sớm hơn hay không?  - GV cho HS chia sẻ các ý tưởng giải quyết vấn đề.  - GV gợi ý để HS tìm các ý tưởng giải quyết vấn đề đặt ra:  + Điều tra nhưng người bị cận thị xem họ bị cận thị từ năm bao nhiêu tuổi?  + Đối tượng điều tra sẽ gồm những người ở các độ tuổi khác nhau để tim hiểu độ tuổi bắt đầu bị cận của từng loại đối tượng.  **\* Lập kế hoạch**  **-** GV tổ chức cho HS hoạt động theo nhóm học tập, thảo luận thiết kế các câu hỏi:  + Đối tượng điều tra là ai?  + Nội dung điều tra cần thu thập những thông tin gì?  - Tổ chức cho HS chia sẻ ý kiến.  - GV tổ chức cho HS lập phiếu điều tra.  - GV quan sát, hỗ trợ HS khi cần.  - Tổ chức cho HS chia sẻ phiếu của nhóm mình. (trình chiếu trên tivi).  - Dành thời gian cho HS hoạt động tự do trong nhóm với phiếu để điều chỉnh cho phù hợp.  \*GV lưu ý HS cách ghi chép số liệu: Ghi chép khoa học, đầy đủ và cần chính xác theo bảng:    **\* Tìm hiểu thực tế**  - Tổ chức cho HS thực hiện tìm hiểu thực tế. Mỗi nhóm HS cần hỏi được khoảng 20 học sinh tiểu học và 20 người lớn.  - GV có thể sắp xếp để HS có thời gian thực hiện, đến buổi học sau báo báo KQ.  **3. Củng cố, dặn dò:**  - GV cho HS nhắc lại nhiệm vụ của nhóm.  - Việc cần làm để thu thập được số liệu. | - HS thực hiện trò chơi theo HD của GV và “phóng viên”.  \* HSKT tham gia chơi cùng.  - HS chia sẻ ý kiến.  - HS lắng nghe, ghi bài.  \* HSKT thực hiện phép trừ trong phạm vi 100.  - HS lắng nghe.  - HS thảo luận về dự án nghiên cứu trả lời câu hỏi: Có phải độ tuổi bắt đầu bị cận thị cũng sớm hơn hay không?  - HS thảo luận, đưa phương án.  - HS lắng nghe, ghi chép ngắn gọn các phương án GV đề xuất.  - HS thực hiện theo nhóm thảo luận để thiết kế câu hỏi, tìm hiểu xem: Có phải độ tuổi bắt đầu bị cận thị có đang sớm hơn hay không? Theo câu hỏi.  + Đối tượng điều tra: Học sinh tiểu học, người lớn đã bị cận thị, ...  + Nội dung điều tra cần thu thập những thông tin: tên, giới tính, lớp, bị cận thị từ năm lớp mấy,...)  - Đại diện các nhóm chia sẻ, các nhóm khác bổ sung.  - Các nhóm thảo luận, thiết kế phiếu điều tra: Phiếu hỏi, phiếu phỏng vấn.  - HS thiết kế trên máy tính hoặc làm trên giấy.  - HS chia sẻ trước lớp phiếu của nhóm, lấy ý kiến để hoàn thiện phiếu.  - HS thử sừ dụng phiếu trong nhóm và điều chỉnh, hoàn thiện phiếu cho hợp lí.  - HS lắng nghe, quan sát bảng.  - HS lắng nghe nhiệm vụ, sử dụng phiếu hỏi để thu thập số liệu, phỏng vấn thêm các đối tượng điều tra.  - HS chủ động hoàn thiện điều tra cho buổi học sau báo cáo kết quả.  - HS chia sẻ nhiệm vụ.  - Nêu việc cần làm để thu thập số liệu chính xác. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

.................................................................................................................................

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN: KHOA HỌC – LỚP 5E**

**Bài: Ôn tập chủ đề sinh vật và môi trường – TIẾT 69**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- HS hệ thống lại được những kiến thức đã học về chủ đề sinh vật và môi trường

- HS thực hiện được một số việc làm thiết thực, phù hợp để góp phần bảo vệ tài nguyên thiên nhiên và môi trường

- HS có trách nhiệm với công việc chung của nhóm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

**1. Giáo viên:** nam châm, video bài hát, video bảo vệ môi trường ở địa phương

**2. Học sinh:** giấy A2 để vẽ sơ đồ tư duy, tranh ảnh sưu tầm, video tự làm về những việc làm bảo vệ môi trường

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **5’** | **1. Hoạt động mở đầu**  **a) Mục tiêu:** Tạo cảm xúc vui tươi, hứng thú của HS trước giờ học.  **b) Cách thực hiện:** | |
|  | - GV cho HS hát và vận động theo nhạc bài hát Điều đó tùy thuộc hành động của bạn  - GV yêu cầu tiết học | - HS hát và vận động theo nhạc.  \* HSKT hát cùng  - HS lắng nghe. |
| ***25’*** | ***2.* Hoạt động luyện tập**  ***Hoạt động 3: Xây dựng kế hoạch và thực hiện những việc làm bảo vệ môi trường***  **a) Mục tiêu:**  - HS thực hiện được một số việc làm thiết thực, phù hợp để góp phần bảo vệ tài nguyên thiên nhiên và môi trường  **b) Cách tiến hành:** | |
|  | Bước 1: Làm việc nhóm  Bước 2: GV tổ chức trò chơi: “Em là tuyên truyền viên nhí”  Bước 3: Đánh giá  - GV tổ chức cho HS đánh giá tính khả thi của kế hoạch  - GV khen ngợi những nhóm có kế hoạch hay và được nhiều người hưởng ứng nhất | - HS chia sẻ những hiểu biết của mình về ngày Môi trường thế giới (ngày 5 tháng 6)  - Thảo luận và xây dựng kế hoạch nhỏ với những việc làm thiết thực góp phần bảo vệ môi trường để hưởng ứng ngày này (xây dựng bằng video, hình ảnh, sơ đồ tư duy, tranh vẽ...)  - Đại diện các nhóm lên thực hiện bài tuyên truyền bảo vệ tài nguyên thiên nhiên và môi trường  \* HSKT tham gia cùng.  - HS nhận xét, đặt câu hỏi cho nhóm bạn  - Vận động các bạn cùng tham gia kế hoạch của nhóm mình |
| **5’** | **3. Hoạt động vận dụng**  **a) Mục tiêu:**  - HS củng cố kiến thức sau bài học.  - Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau bài học.  **b) Cách tiến hành:** | |
|  | - GV cho HS xem video các hoạt động hưởng ứng ngày môi trường thế giới của địa phương  - GV dặn HS ôn tập các kiến thức để thi cuối năm | - HS xem video, chia sẻ về những việc bản thân đã làm để bảo vệ sinh vật và môi trường  - HS lắng nghe, tiếp nhận nhiệm vụ. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

.......................................................................................................................................

.......................................................................................................................................

.......................................................................................................................................

**MôN:KHOA HỌC**

**KIỂM TRA CUỐI NĂM**

**Thứ Tư ngày 14 tháng 5 năm 2025**

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN: TIẾNG VIỆT – LỚP 5E**

**ÔN TẬP CUỐI NĂM ( TIẾT 11) – TIẾT 242**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Tiếp tục đánh giá kĩ năng đọc thành tiếng, HTL của HS.

- Thực hiện được các BT, qua đó hệ thống hoá kiến thức về các biện pháp tu từ đã học ở cấp Tiểu học.

- Bồi dưỡng phẩm chất chăm chỉ, trách nhiệm trong học tập.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

Máy tính, ti vi

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **5’**  **25’**  **5’** | **1. HĐ mở đầu**  **\* Khởi động**  - GV cho HS vận động theo nhạc  - GV giới thiệu bài, nêu yêu cầu cần đạt của tiết học.  **2. HĐ Luyện tập**  **Hoạt động 1: *Đánh giá kĩ năng đọc thành tiếng, học thuộc lòng***  - GV căn cứ vào số HS trong lớp, phân phối thời gian hợp lí để kiểm tra được 10% số HS trong lớp.  - GV tổ chức cho HS lên bốc thăm đoạn, bài đọc và câu hỏi đọc hiểu.  - GV gọi HS đọc đoạn, bài văn (không nhất thiết phải đọc hết); trả lời CH đọc hiểu  - GV nhận xét, chấm điểm theo hướng dẫn tại các văn bản chỉ đạo hiện hành.  - Những HS đọc chưa đạt sẽ ôn luyện tiếp để kiểm tra lại.  - GV tuyên dương và nhăc nhở những HS còn chậm kĩ năng đọc rèn luyện thêm.  ***Hoạt động 2: Ôn tập về điệp từ, điệp ngữ, so sánh, nhân hóa.***  **2.1. Làm việc độc lập**  - Trong khi chờ đến lượt kiểm tra đọc thành tiếng và HTL, mỗi HS tự đọc thầm và làm BT trong SGK.  **2.2 Báo cáo kết quả làm bài tập**  BT1:  - GV gọi HS đọc yêu cầu bài tập  - GV yêu cầu HS làm việc cá nhân  - Gv mời HS trình bày kết quả.  + Điệp từ được sử dụng trong bài thơ là gì?  + Việc sử dụng điệp từ ấy có tác dụng gì?  - GV nêu nhận xét, kết luận.  BT2:  - GV gọi HS đọc yêu cầu bài tập  - GV yêu cầu HS làm việc cá nhân  - Gv mời HS trình bày kết quả.  + Tìm hình ảnh so sánh trong bài thơ?  + Tìm hình ảnh nhân hóa trong bài thơ?  + Em thích nhất hình ảnh nào? Vì sao?  - GV chốt lại các biện pháp tu từ đã học: So sánh, nhân hóa, điệp từ, điệp ngữ  **3. HĐ Vận dụng**  - GV nhận xét tiết học.  - Nhắc HS đọc thành tiếng chưa đạt chuẩn, chuẩn bị để kiểm tra lại vào buổi sau | \* HSKT vận động cùng.  - HS vận động theo nhạc  - HS lắng nghe.  \* HSKT luyện viết  + Từng HS lên bốc thăm để chọn đoạn, bài đọc hoặc đọc thuộc lòng, kèm CH đọc hiểu.  - HS đọc  - Học sinh chú ý lắng nghe.  - HS rèn luyện đọc thêm ở nhà.  - HS lắng nghe và khen ngợi bạn.  - HS đọc thầm bài và làm BT trong SGK.  - HS đọc yêu cầu  - HS thực hiện theo hướng dẫn  - HS chia sẻ ý kiến của mình.  *+ Thì thầm*  + Thể hiện cảm nhận tinh tế của nhà thơ về những tiếng thì thầm rất nhỏ giữa muôn vật trong một đêm thanh vắng.  - HS nhận xét bổ sung.  - HS đọc yêu cầu  - HS thực hiện theo hướng dẫn  - HS chia sẻ ý kiến của mình.  **+** Hình ảnh so sánh: *Có trăm trang sách mở / Xoè như cánh chim bay*.  **+** Các hình ảnh nhân hoá: ngàn tia nắng đi học; những dòng chữ tránh nắng, xếp hàng ngay ngắn; chữ “**i**” gầy, đội mũ; chữ “**o**” đội nón thành ô; gió nấp đâu, ùa ra; nụ hồng chúm chím, bỗng bật cười.  - HS nêu theo ý kiến cá nhân. VD: Em thích hình ảnh *Giờ chơi vừa mới điểm / Gió nấp đâu, ùa ra / Làm nụ hồng chúm chím / Bật cười quá, nở hoa* vì rất giống trò chơi “ú oà” của chúng em vào giờ ra chơi.  - HS lắng nghe.  - HS lắng nghe. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

.................................................................................................................................

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN: TOÁN – LỚP 5E**

**EM VUI HỌC TOÁN (TIẾT 2) – TIẾT 172**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Thực hành thu thập, phân tích, biểu diễn các so liệu thông kê (thông qua một số tình huống đơn giản gắn với những vấn đề phát triển kinh tế - xã hội,...).

- Năng tư chủ và tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo, năng lực tư duy và lập luận toán học, năng lực mô hình hóa toán học, năng lực giải quyết vấn đề toán học, năng lực sử dụng công cụ và phương tiện học toán....

- Chăm chỉ, trung thực, có trách nhiệm với nhiệm vụ được giao.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

Máy tính, ti vi

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **5’**  **25’** | **1. Hoạt động mở đầu**  - GV dành thời gian cho lớp trưởng tổ chức hoạt động.  - GV quan sát, hỗ trợ khi cần.  **2. Hoạt động luyện tập:**  **2.1. Xử lí số liệu**  - GV tổ chức cho HS thảo luận, thu thập, thống kê số liệu chung để điền vào bảng số liệu: | - Lớp trưởng cho các nhóm trưởng báo cáo kết quả thu thập số liệu của nhóm mình đã có hay chưa?  \* HSKT thực hiện phép trừ trong phạm vi 100.  - HS thảo luận cách biểu diễn các số liệu, sắp xếp các số liệu thu được vào chung một bảng điều tra. |
|  | |  |  |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | | **Tuổi bắt đầu bị**  **cận thị** | **Dưới 6 tuổi** | **6 đến dưới**  **8 tuổi** | **8 đến dưới**  **10 tuổi** | **10 đến dưới 12 tuổi** | **12 đến dưới 15 tuổi** | **Từ 15 tuổi trở lên** | | Học sinh |  |  |  |  |  |  | | Người lớn |  |  |  |  |  |  | | Tông số |  |  |  |  |  |  | | |
| **5’** | **2.2. Phân tích số liệu**  - GV tổ chức hoạt động nhóm, phân tích số liệu theo gợi ý (GV trình chiếu trên màn hình cho HS đọc kĩ nội dung)  + Số lượng học sinh bắt đầu cận thị.  + Số lượng người lớn bắt đầu cận thị.  + Độ tuổi bắt đầu cận thị nhiều nhất.  + Độ tuổi bắt đầu cận thị ít nhất.  - GV quan sát, hỗ trợ khi cần.  - Cho các nhóm rút ra kết luận chung.  **2.3. Báo cáo kết quả**  - GV tổ chức cho HS chia sẻ kết quả thu thập số liệu.  - GV quan sát, hỗ trợ phương tiện, cách thức, … khi HS cần.  - GV quan sát, lắng nghe, phỏng vấn HS khi mốn khắc sâu kiến thức.  - Lắng nghe, khen ngợi, động viên HS khi có những câu hỏi hay và ấn tượng.  **2.4.** **Suy ngẩm, trao đổi**  - GV tổ chức cho HS suy ngẫm lại quá trình đã làm và rút ra cách thực hiện cho hiệu quả, những kinh nghiệm vượt qua khó khăn trong quá trình thực hiện, những lưu ý khi lập kế hoạch, khi thiết kế phiếu điều tra,...  - GV cho HS lên chia sẻ kinh nghiệm của mình.  - GV lắng nghe, phỏng vấn HS: Khi gặp khó khăn các bạn đã giải quyết khó khăn bằng cách nào?  - GV kết luận chung.  **3. Hoạt động củng cố, nối tiếp**  - Cho HS nói cảm xúc sau giờ học.  - Cho HS nói về hoạt động thích nhất trong giờ học.  - Cho HS nói về hoạt động còn lúng túng, nếu làm lại sẽ làm gì? | - HS hoạt động theo tổ chức của GV.  - HS đọc gợi ý.  - HS hoạt động trong nhóm dưới sự tổ chức của nhóm trưởng.  - Các nhóm rút kết luận chung  - HS chia sẻ bằng nhiều hình thức: Trình chiếu Powerpoint; bảng phụ; chụp ảnh bảng số liệu để trình chiếu.  - Đại diện các nhóm lên chia sẻ kết quả thu được, đánh giá chung qua bảng số liệu và kết luận.  - Các nhóm khác lắng nghe, chia sẻ, phỏng vấn để hiểu rõ hơn về số liệu thu thập của nhóm bạn.  - HS suy ngẫm lại quá trình đã làm và rút ra cách thực hiện cho hiệu quả, những kinh nghiệm vượt qua khó khăn trong quá trình thực hiện, những lưu ý khi lập kế hoạch, khi thiết kế phiếu điều tra,...  - Đại diện các nhóm chia sẻ kinh nghiệm của mình, cùng các nhóm khác tương tác chia sẻ.  - HS chia sẻ cách giải quyết, HS khác đưa thêm phương án giải quyết khó khăn.  - HS nói cảm xúc sau giờ học.  - HS nói về hoạt động thích nhất trong giờ học.  - HS nói về hoạt động còn lúng túng, nếu làm lại sẽ làm gì? |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

.................................................................................................................................

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN: LỊCH SỬ - ĐỊA LÍ 5**

**BÀI: VỊ TRÍ, ĐỊA HÌNH VÀ ĐẤT TRỒNG TỈNH PHÚ YÊN – TIẾT 68**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Nắm được đặc điểm vị trí và ý nghĩa của nó đối với đời sống và sản xuất của nhân dân ta.

- Địa hình tỉnh ta hoàn toàn là đồng bằng, khá bằng phẳng. Đất phù sa do sông Hồng bồi đắp rất màu mỡ thuận lợi cho việc phát triển sản xuất nông nghiệp.

**-** Chỉ được vị trí, giới hạn của Phú Yên trên bản đồ.

**-** Giáo dục tình yêu quê hương đất nước

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: Bản đồ tỉnh Phú Yên; phiếu học tập; một số tranh ảnh địa hình Phú Yên

- HS : Tư liệu về Phú Yên

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động GV** | **Hoạt động HS** |
| **5P** | **1. Hoạt động mở đầu:** | |
|  | - Cho HS tổ chức chơi trò chơi tìm ví dụ nói về ba tác dụng của dấu phẩy - dựa theo bảng tổng kết ở BT1, tiết ôn tập về dấu phẩy.  - GV nhận xét  - Giới thiệu bài - Ghi bảng | - HS chơi trò chơi  - HSKT tham gia trò chơi cùng bạn.  - HS nghe  - HS ghi vở |
| **25P** | **2. Hoạt động hình thành kiến thức mới:**  *\* Mục tiêu:* Qua bài này, HS cần:  - Nắm được đặc điểm vị trí và ý nghĩa của nó đối với đời sống và sản xuất của nhân dân ta.  - Địa hình tỉnh ta hoàn toàn là đồng bằng, khá bằng phẳng. Đất phù sa do sông Hồng bồi đắp rất màu mỡ thuận lợi cho việc phát triển sản xuất nông nghiệp.  - Chỉ được vị trí, giới hạn của Phú Yên trên bản đồ.  *\* Cách tiến hành:* | |
|  | ***Hoạt động 1:*** *Vị trí, giới hạn*  ***-***GV cho HS quan sát bản đồ tỉnh Phú Yên, thảo luận nhóm theo câu hỏi:  - Phú Yên nằm ở khu vực nào?  - Hưng Yên giáp những tỉnh và thành phố nào?  - Giáo viên cho học sinh quan sát bản đồ huyện Phú Hoà .  - Địa phương mình giáp với những xã, huyện nào?  ***Hoạt động 2:*** *Địa hình*  - Cho cả lớp thảo luận câu hỏi  + Địa hình tỉnh ta thuộc loại địa hình nào?  + Đất trồng của tỉnh ta thuộc loại đất gì?  + Đất trồng tỉnh ta có đặc điểm gì?  + Nêu ý nghĩa của đặc điểm đó đối với hoạt động sản xuất?  - Ở huyện Phú Hoà của em làm nghề gì là chính?  + Khu công nghiệp huyện có những công ty nào đang phát triển?  ***Hoạt động 3:*** *Làm việc cả lớp*  + Em hãy chỉ và đọc tên các tỉnh và thành phố tiếp giáp với tỉnh ta? Huyện của em nằm ở vị trí nào trên bản đồ?  + Dùng từ thích hợp điền vào chỗ trống trong câu sau: | - HS quan sát, thảo luận nhóm rồi báo cáo  + Phú Yên nằm ở vùng Duyên Hải Miền Trung , giữa 2 tinh Bình Định và Khánh Hoà  +Phú Yên giáp tỉnh, thànhf phố , phia bắc giáp tỉnh Bình Định , phía nam giáp tỉnh Khánh Hoà , phía tây giáp tỉnh Gia Lai , phía đông là Biển đông.  - Giáp xã: Phú Hoà giáp xã : Phía Nam giáp huyện Tây Hoà , phía Tây giáp huyện Sơn Hoà , phía Đông giáp TP Tuy Hoà .  - HS thảo luận và trình bày kết quả  + Hoàn toàn là đồng bằng, khá bằng phẳng.  + Đất phù sa.    + Đặc điểm: Phì nhiêu, màu mỡ.  + Thuận lợi cho việc đi lại và phát triển sản xuất nông nghiệp.  - Làm nghề nông nghiệp là chính bên cạnh còn phát triển một số nghề thủ công như ngói, gạch; khâu ,chổi ( Mỹ Hoà ) Bánh tráng (Đông Bình )…  - Công ty may măc và một số khu công nghiệp nhỏ  + HS lên bảng và chỉ trên bản đồ.  - HSKT thực hiện cùng bạn.  + Đất trồng tỉnh ta thuộc loại đất *phù sa* rất màu mỡ, thuận lợi cho việc phát triển sản xuất *nông nghiệp.* |
| **5P** | **3.Hoạt động vận dụng, trải nghiệm:** | |
|  | - Địa phương em trồng các loại cây nào ? | - HS nêu: lúa, ngô, rau, khoai, nhãn, vải và một số cây ăn quả khác |
|  | - GV nhận xét tiết học. Khen ngợi những HS học tốt, học tiến bộ.  - Chuẩn bị tiết sau | - HS nghe |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Thứ Năm ngày 15 tháng 5 năm 2025**

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN: TOÁN – LỚP 5E**

**ÔN TẬP CHUNG (TIẾT 2) – TIẾT 174**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Củng cố kĩ năng đã học về tính toán với các số thập phân, tỉ số phần trăm.

- Vận dụng kiên thức, kĩ năng về đo lường để tính toán, ước lượng giải quyết vấn đề trong cuộc sống.

- Củng cố kĩ năng đọc và nhận xét thông tin trên bảng thống kê.

- Chăm chỉ, trung thực, biết ý thức tập thể dục nâng cao sức khỏe, có trách nhiệm với nhiệm vụ được giao.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

Máy tính, ti vi

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **5'**  **25’** | **1. Hoạt động mở đầu**  - GV cho HS chia sẻ về việc tập thể dục của mình ở nhà.  - GV giới thiệu bài.  **2. Thực hành, luyện tập**  **Bài 4.**  - GV phỏng vấn HS về thời gian tập thể dục của 1 bạn trong lớp từ T2 đến CN và điền vào bảng:   |  |  | | --- | --- | | Ngày tập | Thời gian | | Thứ Hai |  | | Thứ Ba |  | | Thứ Tư |  | | Thứ Năm |  | | Thứ Sáu |  | | Thứ Bảy |  | | Chủ nhật |  |   - Cho HS đọc bảng.  - Trả lời câu hỏi: Tổng thời gian tập các ngày thử Sáu, thứ Bảy và Chủ nhật của bạn là bao nhiêu?  - Ngày nào bạn tập TD nhiều nhất? ít nhất?  - Giáo dục HS việc tập thể dục để rèn luyện sức khỏe.  **Bài 5.**  - GV cho HS đọc yêu cầu, tổ chức cho HS tự làm bài.  - GV quan sát, hỗ trợ khi cần.  - GV chụp bài làm của HS chiếu tivi để chia sẻ.  - Củng cố khắc sâu kiến thức. | - HS chia sẻ.  - HS lắng nghe.  \* HSKT thực hiện phép cộng trong phạm vi 100.  - Đại diện HS chia sẻ về thời gian tập TD của mình.  - HS đọc bảng.  - Trả lời câu hỏi.  - HS nhìn bảng trả lời.  - HS lắng nghe, chia sẻ ý kiến cá nhân.  - HS đọc yêu cầu.  - Tự làm bài vào vở, đổi vở kiểm tra (Cộng tác với bạn khi cần).  - Chia sẻ bài làm trên màn hình. Phỏng vấn cách làm của bạn để khắc sâu kiến thức. |
| **5’** | **3. HĐ vận dụng**  - GV cho HS chia sẻ thời gian học bài ở nhà của các bạn vào ngày thứ Bảy.  - GV thống kê nhanh trên bảng.  - So sánh thời gian học của các bạn.  - GV cho HS chia sẻ kinh nghiệm phân bố thời gian học tập hiệu quả. | - Một số HS chia sẻ thời gian học ở nhà vào ngày thứ Bảy.  - HS đọc bảng.  - HS cùng so sánh thời gian học.  - Chia sẻ kinh nghiệm phân bố thời gian học tập đạt hiệu quả. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

.................................................................................................................................

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN: TIẾNG VIỆT – LỚP 5E**

**ÔN TẬP CUỐI NĂM ( TIẾT 12) – TIẾT 243**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Đánh giá kĩ năng đọc hiểu, kiến thức tiếng Việt.

- Học sinh hiểu bài đọc, trả lời được các câu hỏi.

- Bồi dưỡng phẩm chất chăm chỉ, trách nhiệm trong học tập.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: Máy tính, bài trình chiếu ppt

- HS: SGK Tiếng Việt 4, tập hai, VBT, Vở viết.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **5’**  **25’**  **5’** | **1. HĐ mở đầu**  - GV giới thiệu bài, nêu yêu cầu cần đạt của tiết học.  **2. HĐ Luyện tập**  - GV yêu cầu HS đọc thầm bài và tự làm bài (khoảng 25 phút)  - GV chiếu lên bảng bài làm của 1 – 2 HS để nhận xét chốt đáp án đúng  **- Đáp án:**  **1**: Ý c đúng. **2**: Ý a đúng. **3**: Các ý a, c, d đúng.  **4**: Điệp ngữ *Lớp Năm ơi! Lớp Năm ơi!* thể hiện tình cảm yêu quý, lưu luyến với lớp Năm.  **5**: Hai dòng thơ cuối bài thơ thể hiện tình cảm yêu quý mái trường tiểu học của các bạn HS.  **6**: Đoạn văn tạm biệt mái trường tiểu học cần thể hiện được sự xúc động và tình cảm của HS với mái trường, thầy cô, bạn bè. Đoạn văn không mắc lỗi chính tả, ngữ pháp, ít mắc lỗi dùng từ.  **3. HĐ Vận dụng**  - GV nhận xét tiết học.  - GV dặn HS chuẩn bị làm bài kiểm tra viết. | \* HSKT hát cùng  - HS lắng nghe.  - HS tự làm bài  - HS lắng nghe.  \* HSKT trả lời theo khả năng  - HS lắng nghe. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

………………………………………………………………………………………………….…………………………………………………………………………………………...…………………………………………………………………………………

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM – LỚP 5E**

**Sinh hoạt chủ đề: TỔNG KẾT HÀNH TRÌNH TRẢI NGHIỆM – TIẾT 104**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- HS làm và giới thiệu được Vòng quay kỉ niệm để chia sẻ những kỉ niệm trong cuộc hành trình trải nghiệm của mình

- Rèn luyện và phát triển kĩ năng nghe – nói góp phần phát triển năng lực ngôn ngữ.

**-** Có ý thức tôn trọng tập thể, tôn trọng bạn.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV chuẩn bị:

+ Hình ảnh tập thể lớp những năm học đã qua.

+ Giấy hoặc bìa màu cắt thành các hình khác nhau, phát đủ cho mỗi học sinh.

+ Giấy A3, bút màu,...

- HS:

+ Một số tư liệu về bản thân thể hiện thành tích đã đạt được qua các năm học từ lớp 1 đến lớp 4.

+ Giấy màu hoặc bài, bút màu, kéo

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **5’**  **25’**  **10’**  **5’** | **1. Hoạt động mở đầu:**  **a. Mục tiêu:** Sau khi tham gia hoạt động, HS có khả năng  - Tạo tâm thế cho HS, giúp đỡ HS ý thức được nhiệm vụ học tập, hứng thú với bài học mới.  **b. Cách tiến hành**  - GV mời HS lựa chọn một địa điểm yêu thích, dễ chịu trong trường. Mỗi tổ làm thành một vòng tròn chia sẻ.  - GV hướng dẫn HS chia sẻ:  + Các thành viên trong tổ lần lượt nhắc từng hoạt động chung trong cả năm.  + Với mỗi hoạt động và một cảm xúc, HS lại dùng một sợi len hoặc 1 băng giấy nhỏ để vào giữa.  + Mỗi thành viên nhắc một hoạt động trải nghiệm mình ấn tượng nhất.  + Mỗi thành viên bày tỏ cảm xúc đã từng có với nhóm, tổ của mình.  + Sau khi đã hết ý kiến, mỗi tố sẽ nhận được khá nhiều dây len hoặc băng giấy, các thành viên cùng kết nối sợi len hoặc băng giấy thành dây xúc xích để bày tỏ tình thân thiết, sự đoàn kết có được sau những hoạt động trải nghiệm.  - GV mời HS cùng trích đọc nhật kí tố, lớp (nếu có) và nói những lời chúc tốt đẹp cho nhau.  - GV tổng kết và dẫn dắt vào bài học: *Thật tuyệt khi chúng ta cùng nhau thực hiện nhiều hoạt động trải nghiệm trong suốt một năm học qua. Kiến thức, kĩ năng và cảm xúc cũng như những sợi dây, cứ càng đi sợi dây càng dài. Càng làm nhiều hoạt động, các thành viên trong tập thể càng gần gũi, đoàn kết với nhau hơn. Các em hãy đến với bài học ngày hôm nay –* ***Tuần 35 – Tiết 2: Hoạt động giáo dục theo chủ đề: Tổng kết hành trình trải nghiệm.***  **2. Hoạt động hình thành kiến thức mới:**  **Hoạt động 1: Làm Vòng quay kỉ niệm**  **a. Mục tiêu:** Thông qua hoạt động, HS làm được Vòng quay kỉ niệm, phát triển khả năng khéo léo, sáng tạo.  **b. Cách tiến hành:**  - GV hướng dẫn HS chuẩn bị những đồ dùng: 2 miếng bìa cứng hình tròn, bút, bút màu, kéo, đinh ghim...  - GV hướng dẫn HS làm vòng quay theo hướng dẫn sau:        - GV có thể gợi ý những nội dung đưa vào Vòng quay kỉ niệm:  + Bài học em ấn tượng nhất.  + Người bạn em thân nhất.  + Kỉ niệm với thầy cô em nhớ nhất.  + Kỉ niệm với bạn bè em nhớ nhất.  + Chuyến đi em nhớ nhất.  - GV kết luận: *Làm Vòng quay kỉ niệm thể hiện sự khéo léo và khả năng sáng tạo của các em. Chúng ta cùng đến Hoạt động 2 để chia sẻ về Vòng quay kỉ niệm của mình.*  **Hoạt động 2: Chia sẻ Vòng quay kỉ niệm**  **a. Mục tiêu:** Thông qua hoạt động, HS chia sẻ được những nội dung trong Vòng quay kỉ niệm và về cuộc hành trình trải nghiệm của mình.  **b. Cách tiến hành:**  - GV tổ chức cho HS giới thiệu với các bạn về *Vòng quay kỉ niệm của mình.*  - GV mời một số HS chia sẻ về những nội dung đã viết trong vòng quay. Các bạn khác có thể trao đổi, chia sẻ thêm hoặc đặt câu hỏi cho bạn (nếu có).  - GV nhắc nhở HS lắng nghe chia sẻ của các bạn về các nội dung trong vòng quay.    - GV kết luận: *Các em đã cùng nhau trải qua một hành trình lớp 5E với rất nhiều trải nghiệm quý giá, được biết thêm nhiều kiến thức mới, trau dồi cho mình thêm nhiều kĩ năng, tham gia nhiều hoạt động bổ ích và lí thú cùng các bạn. Thầy/ cô thấy các em trưởng thành hơn nhiều, đã tự tin thể hiện bản thân, có sự hợp tác, đoàn kết và gắn bó với các bạn trong lớp. Chúng ta đã chuẩn bị kết thúc hành trình trải nghiệm năm học cuối cùng của cấp tiểu học. Thầy/cô hi vọng tất cả những kiến thức, kĩ năng đã học được sẽ là hành trang vững chắc để em bước vào cấp trung học cơ sở. Hãy giữ lại tất cả những kỉ niệm trong tâm trí để mỗi khi nhớ đến, các em luôn tự hào về những điều mình đã làm được.*  **3. Hoạt động luyện tập**  **a. Mục tiêu:** Giúp HS củng cố kiến thức đã học.  **b. Cách tiến hành**  ***Bài tập trắc nghiệm:***  - GV cho HS làm việc cá nhân để trả lời các câu hỏi trắc nghiệm sau:  **Câu 1:** Đâu không phải nội dung có thể ghi vào Vòng quay kỉ niệm?  A. Điều không hài lòng với bạn.  B. Bài học ấn tượng.  C. Người bạn thân.  D. Kỉ niệm với thầy cô.  **Câu 2:** Việc làm Vòng quay kỉ niệm thể hiện điều gì?  A. Sự tỉ mỉ, sáng tạo.  B. Sự tỉ mỉ, chăm chỉ.  C. Sự trân trọng, hồi tưởng.  D. Sự khéo léo, sáng tạo.  **Câu 3:** Có mấy bước trong việc làm Vòng quay kỉ niệm?  A. 4.  B. 3.  C. 2.  D. 5.  **Câu 4:** Vòng tròn thứ 2 dùng để làm gì cho Vòng quanh kỉ niệm?  A. Trang trí.  B. Làm ô bí mật.  C. Làm vòng quay cứng cáp.  D. Tạo điểm tựa cho vòng quay.  **Câu 5:** Đường đứt đoạn có ý nghĩa gì?    A. Ghim theo đường đứt đoạn.  B. Dán theo đường đứt đoạn.  C. Dùng kéo cắt theo đường đứt đoạn.  D. Bỏ phần đứt đoạn.  - GV mời 2 -3 HS trả lời. HS khác lắng nghe, nhận xét.  - GV nhận xét, chốt đáp án:   |  |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | --- | | **Câu** | **1** | **2** | **3** | **4** | **5** | | **Đáp án** | **A** | **D** | **B** | **A** | **C** |   **4. Hoạt động củng cố, nối tiếp**  - GV nhận xét, tóm tắt lại những nội dung chính của bài học.  - GV nhận xét, đánh giá sự tham gia của HS trong giờ học, khen ngợi những HS tích cực; nhắc nhở, động viên những HS còn chưa tích cực, nhút nhát.  - GV nhận xét | - HS thực hiện.  - HS chia sẻ.  - HS lắng nghe GV giới thiệu bài học.  - HS chuẩn bị.  - HS quan sát, thực hiện.  - HS lắng nghe, tham khảo.  - HS lắng nghe, tiếp thu.  - HS làm việc nhóm.  \* HSKT tham gia cùng  - HS chia sẻ.  - HS lắng nghe.  - HS lắng nghe, thực hiện.  - HS lắng nghe câu hỏi.  - HS trình bày.  \* HSKT trả lời theo khả năng  - HS lắng nghe, tiếp thu.  - HS lắng nghe, tiếp thu.  - HS lắng nghe, tiếp thu  - HS lắng nghe, ghi chú. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

……………………………………………………………………………………

**Môn Đạo Đức**

**KIỂM TRA CUỐI NĂM**

**Thứ Sáu ngày 16 tháng 5 năm 2025**

**TOÁN – LỚP 5E**

**KIỂM TRA CUỐI NĂM – TIẾT 175**

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN: TIẾNG VIỆT – LỚP 5E**

**ÔN TẬP CUỐI NĂM ( TIẾT 13) – TIẾT 244**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Đánh giá kĩ năng viết.

- HS viết được bài văn thuộc một kiểu đã học: tả cây cối hoặc tả người; ít mắc lỗi chính tả, ngữ pháp.

- Bồi dưỡng phẩm chất chăm chỉ, trách nhiệm trong học tập.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: Máy tính, bài trình chiếu ppt

- HS: SGK Tiếng Việt 4, tập hai, VBT, Vở viết.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **5’**  **25’**  **5’** | **1. HĐ mở đầu**  - GV giới thiệu bài, nêu yêu cầu cần đạt của tiết học.  **2. HĐ Luyện tập**  - GV yêu cầu HS đọc thầm 2 đề trong SGK.  - GV hỏi: Đề 1 và đề 2 thuộc kiểu bài viết nào đã học  - GV nhận mạnh ở bài viết 1 các em có thể dựa vào bức tranh cho sẵn trong SGK để tả, cần viết đủ ba phần của bài văn tả cảnh đã học, dùng các biện pháp thu từ đã học. Ở đề 2 các em kể lại bằng lời của một nhân vật thì khi xưng có thể xưng tôi,....sao cho phù hợp.  - GV yêu cầu HS viết bài.  - GV gọi Hs đọc bài của mình.  - GV chiếu lên bảng bài làm của 1 – 2 HS để nhận xét, rút kinh nghiệm.  **3. HĐ Vận dụng**  - GV nhận xét tiết học.  - GV dặn HS về nhà viết lại bài cho hay hơn, hoàn chỉnh hơn. | - HS lắng nghe.  \* HSKT luyện viết  - HS đọc thầm  - HS trả lời:  + Đề 1: Tả phong cảnh  + Đề 2: Kể chuyện sáng tạo  - HS lắng nghe.  - HS viết bài.  - HS đọc bài làm của mình, HS khác nhận xét.  - HS lắng nghe. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI HỌC**

………………………………………………………………………………………………….…………………………………………………………………………………………...…………………………………………………………………………………

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN: TIẾNG VIỆT – LỚP 5E**

**ÔN TẬP CUỐI NĂM ( TIẾT 14) – TIẾT 245**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Đánh giá kĩ năng viết.

- HS viết được bài văn thuộc một kiểu đã học: tả cây cối hoặc tả người; ít mắc lỗi chính tả, ngữ pháp.

- Bồi dưỡng phẩm chất chăm chỉ, trách nhiệm trong học tập.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: Máy tính, bài trình chiếu ppt

- HS: SGK Tiếng Việt 4, tập hai, VBT, Vở viết.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **5’**  **25’**  **5’** | **1. HĐ mở đầu**  - GV giới thiệu bài, nêu yêu cầu cần đạt của tiết học.  **2. HĐ Luyện tập**  - GV yêu cầu HS đọc thầm 2 đề trong SGK.  - GV hỏi: Đề 1 và đề 2 thuộc kiểu bài viết nào đã học  - GV nhận mạnh ở bài viết 1 các em có thể dựa vào bức tranh cho sẵn trong SGK để tả, cần viết đủ ba phần của bài văn tả cảnh đã học, dùng các biện pháp thu từ đã học. Ở đề 2 các em kể lại bằng lời của một nhân vật thì khi xưng có thể xưng tôi,....sao cho phù hợp.  - GV yêu cầu HS viết bài.  - GV gọi Hs đọc bài của mình.  - GV chiếu lên bảng bài làm của 1 – 2 HS để nhận xét, rút kinh nghiệm.  **3. HĐ Vận dụng**  - GV nhận xét tiết học.  - GV dặn HS về nhà viết lại bài cho hay hơn, hoàn chỉnh hơn. | - HS lắng nghe.  \* HSKT luyện viết  - HS đọc thầm  - HS trả lời:  + Đề 1: Tả phong cảnh  + Đề 2: Kể chuyện sáng tạo  - HS lắng nghe.  - HS viết bài.  - HS đọc bài làm của mình, HS khác nhận xét.  - HS lắng nghe. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI HỌC**

………………………………………………………………………………………………….…………………………………………………………………………………………...…………………………………………………………………………………

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN: LỊCH SỬ - ĐỊA LÍ 5**

**KIỂM TRA CUỐI NĂM**

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY  
HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM – LỚP 5E**

**SHL: BUỔI TỔNG KẾT NĂM HỌC – TIẾT 105**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Cùng các bạn làm được sổ lưu bút chung của lớp

- Bày tỏ được tình cảm yêu thương, lòng biết ơn tới thầy cô và bạn bè

- Chia sẻ được kế hoạch rèn luyện mùa hè và những dự định, mong muốn của bản thân về trường trung học cơ sở

**-** Có ý thức với lớp, tôn trọng sở thích của bạn.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV và HS chuẩn bị các tấm bìa các-tông, bìa màu, bút màu,..

- các đồ dùng dạy học, thiết bị có liên quan,…

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **5’**  **10’**  **15’**  **5’** | **1. Hoạt động mở đầu:**  - YC HS hát  - Giới thiệu bài  **2. Hoạt động tổng kết tuần**  **a. Mục tiêu:** Thông qua hoạt động, HS:  - Tổng kết được những việc đã làm được trong tuần vừa qua.  - GV nhận xét về ý thức học tập của một số bạn trong lớp.  **b. Cách tiến hành**  - GV ổn định trật tự lớp học, tổng kết những hoạt động của tuần 35.  - GV nhận xét về ý thức học tập của một số bạn trong lớp và tiến hành tuyên dương bạn có ý thức tốt, nhắc nhở bạn có ý thức chưa tốt.  **3. Sinh hoạt chủ đề: Buổi tổng kết năm học**  **a. Mục tiêu:** HS:  - Cùng các bạn làm được sổ lưu bút chung của lớp.  - Bày tỏ được tình cảm yêu thương, lòng biết ơn tới thầy cô và bạn bè.  - Chia sẻ được kế hoạch rèn luyện mùa hè và những dự định, mong muốn của bản thân về trường trung học cơ sở.  **b. Cách tiến hành**  - GV tổ chức buổi tổng kết cuối năm cho HS thật vui vẻ, ấm cúng.  - GV có thể chuẩn bị video clip về hành trình trải nghiệm lớp 5E của lớp và trình chiếu cho HS xem.  - GV tổ chức cho HS cùng các bạn làm sổ lưu bút chung của lớp:  + Viết cảm nghĩ của em sau những năm học ở mái trường tiểu học.  + Trang trí cuốn sổ theo ý thích.    - GV mời một HS giới thiệu về cuốn sổ lưu bút của lớp. HS cả lớp lắng nghe.  - GV mời một số HS nhắn gửi lời yêu thương, lời cảm ơn tới thầy cô và bạn bè.  - GV tổ chức cho HS chia sẻ với các bạn về các nội dung:  + Kế hoạch rèn luyện mùa hè.  + Những dự định, mong muốn của bản thân về trường trung học cơ sở.    - GV hướng dẫn HS tự đánh giá kết quả đã đạt được sau khi tham gia các hoạt động của chủ đề *Thích ứng với môi trường học tập mới*. HS hoàn thành Phiếu tự đánh giá sau chủ đề trong *Vở thực hành Hoạt động trải nghiệm 5.*   |  |  |  | | --- | --- | --- | | Em tự đánh giá kết quả học được từ chủ đề theo gợi ý | | | | Hoàn thành tốt | Hoàn thành | Chưa hoàn thành | | - Rèn luyện một số đức tính cần thiết để thích ứng với môi trường học tập mới. | | | | - Tích cực tham gia các hoạt động giáo dục của Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh. | | |   **3. Hoạt động củng cố, nối tiếp**  - GV nhận xét, tóm tắt lại những nội dung chính của bài học.  - GV nhận xét, đánh giá sự tham gia của HS trong giờ học, khen ngợi những HS tích cực; nhắc nhở, động viên những HS còn chưa tích cực, nhút nhát.  - GV nhắc nhở HS:  + Ôn tập và thực hiện những kiến thức đã được học. | - HS hát  \* HSKT hát cùng bạn  - HS chú ý lắng nghe  - HS lắng nghe và vỗ tay tuyên dương những bạn có ý thức tốt, động viên những bạn còn kém.  - HS tham gia tổng kết.  - HS quan sát.  - HS làm việc cả lớp.  - HS giới thiệu.  - HS trao lời yêu thương.  - HS chia sẻ.  \* HSKT chia sẻ  - HS đánh giá kết quả.  - HS lắng nghe, tiếp thu.  - HS lắng nghe, tiếp thu.  - HS lắng nghe, thực hiện. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY :**

……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………